

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

**Công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ
tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các tỉnh: Bắc Kạn, Tuyên Quang,
Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình**

Ngày 18/4/2018, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đã ban hành Kết luận thanh tra số 4049/KL-BGTVT về công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe (GPLX) cơ giới đường bộ tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các tỉnh: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình;

Căn cứ Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Bộ GTVT ban hành kèm theo Quyết định số 1878/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT,

Thanh tra Bộ GTVT thông báo nội dung Kết luận thanh tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các tỉnh: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Bộ GTVT tiến hành thanh tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam, 06 Sở GTVT (Bắc Kạn, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình) và một số cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ thuộc quyền quản lý chuyên ngành của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và 06 Sở GTVT nêu trên. Nội dung thanh tra như sau:

I. Đối với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Sở GTVT

1. Triển khai các văn bản về quản lý đào tạo, sát hạch, cấp GPLX.
2. Công tác quản lý đào tạo.
3. Công tác quản lý và tổ chức sát hạch, cấp GPLX.

II. Đối với cơ sở đào tạo lái xe (CSĐTLX)

1. Các văn bản quy định về hoạt động của CSĐTLX.
2. Tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của CSĐTLX.
3. Công tác tuyển sinh.
4. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ.

III. Đối với trung tâm sát hạch lái xe (TTSHLX)

1. Các văn bản quy định về hoạt động TTSHLX.
2. Cơ sở vật chất, tiêu chuẩn kỹ thuật của TTSHLX.
3. Công tác thực hiện các kỳ sát hạch.
4. Công tác phối hợp, tổ chức ôn luyện cho học viên.

5. Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ sát hạch.

B. ƯU ĐIỂM, VI PHẠM VÀ TỒN TẠI PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

I. Ưu điểm

1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Sở GTVT đã thực hiện công tác quản lý, đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ bản đáp ứng quy định. Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các Sở đã quan tâm triển khai thực hiện, ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý về đào tạo, sát hạch, cấp GPLX; đã thực hiện công tác cấp phép đào tạo lái xe, quản lý xe tập lái, giáo viên dạy thực hành lái xe, quản lý lưu lượng đào tạo, quản lý và sử dụng sát hạch viên, tổ chức sát hạch, cấp GPLX cơ bản theo quy định.

2. Các CSĐTLX, TTSHLX đã quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, sát hạch lái xe cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định; công tác đào tạo, sát hạch lái xe được các đơn vị triển khai thực hiện cơ bản theo quy định, đáp ứng nhu cầu về đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ tại địa phương.

II. Những vi phạm, tồn tại phát hiện qua thanh tra

1. Đối với cơ sở đào tạo lái xe

1.1. Hệ thống phòng học chuyên môn

- Trung tâm Dạy nghề GTVT Thành Nam (Ninh Bình) thiếu 01 phòng học Kỹ thuật lái xe; Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe PTS (Nghệ An) thiếu 01 phòng học Pháp luật giao thông đường bộ so với lưu lượng đào tạo lái xe được cấp;

- Trung tâm ĐTLX ô tô Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn có phòng học Kỹ thuật lái xe được bố trí trong lán xe, không phù hợp để tổ chức giảng dạy;

- Trường CDN số 1 BQP - Chi nhánh ĐTLX Bắc Kạn bố trí phòng học Nghiệp vụ vận tải ghép chung với phòng học Kỹ thuật lái xe;

- Có 05 đơn vị có phòng học Thực tập bảo dưỡng sửa chữa hoặc phòng học Kỹ thuật lái xe không đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 04 đơn vị có phòng học Pháp luật giao thông đường bộ thiếu tranh vẽ hệ thống biển báo hiệu đường bộ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

1.2. Sân tập lái xe ô tô

- Có 06 đơn vị ghép chung hình bài tập lái “Qua vệt bánh xe và đường vòng vuông góc” hoặc bài “Qua đường vòng quanh co” hoặc bài “Ghép xe ngang vào nơi đỗ” của một số hạng xe, không đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ (Tuyên Quang) có hình bài tập “Dừng và khởi hành xe trên dốc” và bài “Nhường đường cho người đi bộ” sử dụng chung với đường giao thông nội bộ của đơn vị, không đảm bảo an toàn giao thông khi tập lái xe trong hình; bài tập lái “Dừng và khởi hành xe trên dốc” không có đường dốc xuống;

- Có 05 đơn vị có bài tập lái “Dừng và khởi hành xe trên dốc” thiếu hộ lan (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 30/31 đơn vị (trừ Trường TCN số 14 BQP) có sân tập lái thiếu một số biển báo hiệu đường bộ hoặc vạch sơn kẻ đường, thanh ray đường sắt tại bài “Tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua” hoặc có biển báo hiệu không đúng quy định tại QCVN 40:2015/BGTVT;



- Trường TCN Bình Minh Quảng Bình có sân tập lái số 1 có diện tích chưa đáp ứng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP; Trường TCN GTVT Thanh Hóa có số lượng sân tập lái chưa phù hợp với lưu lượng đào tạo lái xe được cấp;

- Trường CD cơ giới Ninh Bình bố trí khu vực nhà chờ cho học viên trong sân tập lái xe, không đảm bảo an toàn giao thông khi tập lái xe trong hình; Trường CD cơ giới Ninh Bình, Trường CDN Quảng Bình có một số hình bài tập chưa được bố via;

- Trường CDN số 13 BQP (Ninh Bình), Trường CDN LILAMA 1 (Thanh Hóa) có kích thước hình học của hình bài tập "Dừng và khởi hành xe trên dốc" hoặc bài "Qua đường vòng quanh co" hoặc bài "Ghép xe ngang vào nơi đỗ" không phù hợp với QCVN 40:2015/BGTVT;

- Trung tâm Dạy nghề, đào tạo, SHLX Học viện CSND tại Thanh Hóa có sân tập lái số 2 thiếu hình bài tập "Qua ngã tư" và bài "Tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua";

- Trường CDN số 4 BQP (Nghệ An) có sân tập lái xe thuộc sở hữu chưa đảm bảo theo quy định, sử dụng chung với đường giao thông nội bộ của Trường. Sân hợp đồng số 1 không có hình bài tập "Qua vệt bánh xe và đường vòng vuông góc" hạng D, E (đang ghép chung với hình của hạng C); bài "Ghép ngang xe vào nơi đỗ" các hạng B, D, E chỉ vẽ sơn, không có bố via; thời hạn hợp đồng thuê sân 04 năm, không đáp ứng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

1.3. Xe tập lái

- Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang có số lượng xe tập lái hiện có không đáp ứng lưu lượng đào tạo lái xe ô tô được cấp; Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp (Quảng Bình) có số lượng xe tập lái hiện có không đáp ứng lưu lượng đào tạo lái xe ô tô được cấp (thiếu 01 xe hạng C do xe hết niên hạn sử dụng từ tháng 8/2017), số lượng xe ô tô tập lái số tự động không phù hợp với lưu lượng đào tạo lái xe hạng B được cấp;

- Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang, Trường TCN số 14 BQP (Ninh Bình), Trung tâm ĐTLX mô tô và bổ túc nghề (Thanh Hóa) có số xe ô tô tập lái hợp đồng hạng B hoặc hạng C/số xe sở hữu cùng hạng vượt quá tỷ lệ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP;

- Có 07 đơn vị có một số xe ô tô tải tập lái không có mui che mưa, nắng hoặc ghế ngồi chắc chắn cho người học trên thùng xe; có 05 đơn vị có một số xe ô tô tập lái không gắn hoặc gắn không đủ biển xe tập lái theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

1.4. Giáo viên dạy lái xe

- Trung tâm ĐTLX ô tô - Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn bố trí giáo viên không đủ tiêu chuẩn để dạy lái xe;

- Có 04 đơn vị có phù hiệu giáo viên dạy lái xe không đúng mẫu sắc hoặc thiếu hạng GPLX được phép dạy lái, hạng xe dạy lái không đúng với hạng xe trong giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe hoặc có giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe không đúng mẫu (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 03 đơn vị ghi chép, phân bổ thời gian giảng dạy của giáo viên không đúng quy định về thời gian làm thêm giờ của người lao động (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

RN

- Có 07 đơn vị có một số giáo viên dạy lý thuyết chưa đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

1.5. Công tác tuyển sinh

- Có 17 đơn vị có một số hồ sơ học viên học lái xe không có đơn đề nghị học, sát hạch để cấp GPLX, giấy chứng minh nhân dân hoặc đơn không đủ thông tin (ngày làm đơn, hạng xe học, chữ ký và họ tên của người làm đơn) hoặc ghi ngày làm đơn sau ngày khai giảng khóa học (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 16 đơn vị có một số hồ sơ học viên học lái xe không có giấy khám sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe ghi ngày khám sau ngày khai giảng khóa học hoặc thiếu thông tin về họ tên, chữ ký của học viên, ngày khám sức khỏe hoặc không kết luận hạng xe được phép điều khiển (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 04 đơn vị có một số hồ sơ học viên học nâng hạng GPLX lên D, E không có bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn, bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên hoặc bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn chưa đầy đủ thông tin để đảm bảo xác định đủ thời gian lái xe và số km lái xe an toàn theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 17 đơn vị có một số hợp đồng ĐTLX có nội dung không phù hợp, như: trích dẫn thông tin của giấy phép ĐTLX không đúng; dẫn chiếu không đầy đủ nội dung của văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ ký hợp đồng; ghi địa điểm học thực hành lái xe không phù hợp; ghi thời gian đào tạo không đúng với kế hoạch đào tạo; không ghi hạng xe dạy lái; không đóng dấu của CSĐTLX (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Trung tâm ĐTLX ô tô - Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn, Trường TCN Bình Minh Quảng Bình không thực hiện ký hợp đồng đào tạo lái xe với một số học viên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

1.6. Công tác đào tạo, giáo vụ

- Có 19 đơn vị không xây dựng, ban hành giáo trình đào tạo lái xe trên cơ sở giáo trình khung của Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc không ban hành văn bản về việc sử dụng giáo trình của Tổng cục Đường bộ Việt Nam làm giáo trình giảng dạy tại đơn vị (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 14 đơn vị sử dụng sổ cấp chứng chỉ sơ cấp theo mẫu cũ hoặc ghi chép sổ cấp chứng chỉ chưa đầy đủ nội dung (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 09 đơn vị tổ chức kiểm tra (thi tốt nghiệp) cấp chứng chỉ lái xe ô tô thiếu một số tài liệu cần thiết như: Biên bản xét điều kiện thí sinh dự thi, Biên bản xét kết quả thi, Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi... để đảm bảo tổ chức thi được chặt chẽ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Trường CDN dân tộc nội trú Bắc Kạn phân bổ thời gian dạy bài "Tập lái trên đường với xe ô tô số tự động" khi học viên đang học các bài tập số 1, 2, 3, 4, 5, 6;

- Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang, Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp (Quảng Bình) tổ chức đào tạo lái xe không đúng nội dung, chương trình và thời gian học thực hành lái xe theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT;

- Các đơn vị còn có một số tồn tại khác trong công tác đào tạo, giáo vụ như: Giáo viên không tự ghi chép hoặc ghi chép sơ sài, mang tính hình thức tại sổ lên lớp, giáo án giảng dạy và sổ theo dõi thực hành lái xe. Sổ theo dõi thực hành lái xe in sẵn

số giờ và số km học thực hành, không có đủ chữ ký của trưởng ban nghề, giáo viên, học viên; ghi chép, phân bổ một số nội dung, thời gian, địa điểm đào tạo không phù hợp với thực tế giảng dạy, trong đó có bài học thực hành "Tập lái xe ban đêm", "Tập lái trên đường với xe ô tô số tự động", "Tập lái xe trên đường bằng".

2. Đối với trung tâm sát hạch lái xe

2.1. Sân sát hạch

- Có 09 sân sát hạch lái xe ô tô thiếu biển báo hiệu đường bộ hoặc biển báo hiệu không đúng quy định tại QCVN 40:2015/BGTVT (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- TTSHLX thuộc Trường TCN số 14 BQP, Trung tâm Dạy nghề GTVT Thành Nam (Ninh Bình) chưa niêm yết công khai phí sát hạch lái xe ô tô theo quy định (tại thời điểm thanh tra, các Trung tâm không tổ chức sát hạch).

2.2. Xe sát hạch

Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp (Quảng Bình) chưa làm thủ tục đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam điều chỉnh lại biển số của các xe sát hạch do các xe sát hạch đã đăng ký biển số mới.

2.3. Trang thiết bị phục vụ sát hạch

- TTSHLX thuộc Trung tâm ĐTLX cơ giới đường bộ Sông Biên (Nghệ An) không có máy chủ dự phòng, không có thiết bị lưu điện cho máy chủ, máy trạm phòng sát hạch lý thuyết;

- Có 05 trung tâm không lưu danh sách thí sinh đạt sát hạch mỗi kỳ sát hạch lái xe theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Có 03 trung tâm có máy chủ phòng sát hạch lý thuyết cài hệ điều hành chưa đáp ứng quy định tại QCVN 40:2015/BGTVT (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- TTSHLX thuộc Trường TCN số 14 BQP, Trung tâm Dạy nghề GTVT Thành Nam (Ninh Bình) có một số kỳ sát hạch lái xe ô tô có số lượng thí sinh sát hạch lại lần 2 nhiều, lý do được Hội đồng sát hạch báo cáo là do lỗi thiết bị sát hạch (có biên bản xác nhận của Hội đồng và TTSHLX);

- TTSHLX thuộc Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp (Quảng Bình) có kỳ sát hạch lái xe có hiện tượng thí sinh trao đổi bài chưa được sát hạch viên nhắc nhở; có kỳ sát hạch còn có thời điểm có 04 người làm việc trong phòng sát hạch lý thuyết;

- TTSHLX thuộc Trung tâm SHLX cơ giới đường bộ Nghệ An, Trung tâm Đào tạo và SHLX PTS (Nghệ An) lưu trữ dữ liệu hình ảnh giám sát các kỳ sát hạch lý thuyết chưa đáp ứng quy định do để xảy ra sự cố kỹ thuật trong quá trình lưu trữ.

3. Đối với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các Sở GTVT

3.1. Công tác quản lý đào tạo lái xe

a) Công tác quản lý, cấp giấy phép xe tập lái: Sở GTVT Nghệ An cấp giấy phép xe tập lái cho 04 xe tải hạng C (các xe dùng để sát hạch) của Trung tâm SHLX cơ giới đường bộ Nghệ An khi thùng xe không có mui che mưa, che nắng và ghế ngồi cho người học.

b) Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: Sở GTVT Bắc Kạn cấp 08 giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe cho 08 giáo

TU

viên của Trung tâm ĐTLX ô tô thuộc Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn chưa đúng quy định tại Phụ lục III Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

c) *Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động đào tạo lái xe:* Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Sở GTVT Tuyên Quang chưa thường xuyên tổ chức kiểm tra các khóa đào tạo lái xe; Sở GTVT Bắc Kạn chưa lập biên bản giám sát các kỳ thi cấp chứng chỉ sơ cấp lái xe ô tô; chất lượng kiểm tra công tác đào tạo lái xe của các Sở GTVT: Bắc Kạn, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các thiếu sót trong công tác giáo vụ, đào tạo của các cơ sở đào tạo được Đoàn thanh tra Bộ GTVT chỉ ra.

3.2. Công tác quản lý sát hạch, cấp, đổi GPLX

a) *Công tác cấp giấy chứng nhận TTSHLX đủ điều kiện hoạt động:* Sở GTVT Bắc Kạn tổ chức sát hạch lái xe mô tô hạng A1 tại các huyện trên địa bàn tỉnh nhưng chưa ban hành văn bản về việc cho phép tổ chức sát hạch.

b) *Công tác quản lý, sử dụng sát hạch viên:* Có một số sát hạch viên có hạng GPLX không còn phù hợp với hạng thẻ sát hạch viên được cấp, nhưng Sở chưa đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam đổi lại thẻ sát hạch viên cho phù hợp (sát hạch viên Ngô Xuân Thu của Sở GTVT Ninh Bình, sát hạch viên Lê Văn Hải của Sở GTVT Thanh Hóa, sát hạch viên Đặng Văn Tùng của Sở GTVT Nghệ An).

c) *Công tác tổ chức các kỳ sát hạch:*

- Sở GTVT Ninh Bình thường xuyên tổ chức lại kỳ sát hạch lái xe ngay trong ngày hôm sau (có quyết định thành lập hội đồng sát hạch) cho số học viên không đạt của kỳ sát hạch ngày trước đó; không công khai kế hoạch tổ chức các kỳ sát hạch này trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định; tổ chức một số kỳ sát hạch lái xe ô tô không nằm trong kế hoạch sát hạch đã được công bố;

- Sở GTVT Quảng Bình có kỳ sát hạch lái xe có thời điểm có số lượng người trong phòng sát hạch lý thuyết nhiều hơn quy định; công tác tiếp nhận báo cáo 1, báo cáo 2 của CSĐTLX gửi qua văn thư Sở chưa chặt chẽ về thủ tục; còn có đơn vị gửi báo cáo 1 bản điện tử chưa đáp ứng thời gian quy định tại khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

d) *Công tác tổ chức giám sát các kỳ sát hạch:*

- Các Sở GTVT: Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An chưa thường xuyên tổ chức thực hiện giám sát các kỳ sát hạch lái xe;

- Các Sở GTVT: Ninh Bình, Thanh Hóa có Tổ giám sát sát hạch lái xe chưa thực hiện đầy đủ nội dung giám sát; Tổ giám sát kỳ sát hạch lái xe của Sở GTVT Thanh Hóa chưa có báo cáo bằng văn bản kết quả giám sát với Giám đốc Sở GTVT theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

đ) *Hồ sơ, tài liệu lưu trữ; hệ thống phần mềm phục vụ quản lý đào tạo, sát hạch lái xe:*

- Sở GTVT Bắc Kạn có máy chủ hệ thống quản lý GPLX bị hỏng (đang sử dụng máy chủ dự phòng); chưa cập nhật thông báo vi phạm lên hệ thống của Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo quy định tại khoản 9 Điều 31 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT;

- Các Sở GTVT: Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình tiếp nhận báo cáo 1 của một số khóa đào tạo của CSĐTLX qua phần mềm quản lý GPLX chưa đáp ứng thời gian quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; Sở GTVT Nghệ An tiếp nhận báo cáo 1, báo cáo 2 qua phần mềm quản lý GPLX một số khóa cùng thời

điểm (Sở báo cáo do CSĐTLX xin chỉnh sửa thông tin của học viên chưa chính xác và cập nhật số GPLX hạng A1).

C. YÊU CẦU CỦA BỘ GTVT

I. Đối với Tổng cục Đường bộ Việt Nam

1. Nghiên cứu tham mưu, đề xuất, có lộ trình thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác đào tạo lái xe cơ giới đường bộ theo chỉ đạo của Bộ GTVT tại Văn bản số 5470/BGTVT-TTr ngày 24/5/2017 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cơ giới đường bộ; xây dựng và áp dụng phần mềm quản lý giáo viên dạy lái xe để quản lý thống nhất trong toàn quốc.

2. Nghiên cứu, đề xuất hướng giải quyết kiến nghị của một số địa phương về việc kéo dài lộ trình thực hiện sát hạch lái xe mô tô hạng A1 sử dụng thiết bị chấm điểm tự động tại các địa bàn có khoảng cách đến trung tâm đô thị từ loại 3 trở lên dưới 100 km (quy định tại điểm c khoản 4 Điều 21 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT).

3. Tăng cường kiểm tra công tác đào tạo lái xe tại các CSĐTLX do Tổng cục trực tiếp quản lý để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót của CSĐTLX theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

4. Đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các CSĐTLX, TTSHLX được thanh tra thực hiện Kết luận này và các kiến nghị của Đoàn Thanh tra Bộ GTVT được nêu trong biên bản thanh tra tại đơn vị.

5. Báo cáo Bộ GTVT (qua Thanh tra Bộ) kết quả thực hiện Kết luận này (bao gồm cả tổng hợp kết quả thực hiện của các CSĐTLX, TTSHLX) trước 30/5/2018.

II. Đối với Sở GTVT Bắc Kạn

1. Chỉ đạo Thanh tra Sở GTVT Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính đối với Trung tâm ĐTLX ô tô - Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn về các lỗi:

- "Ký hợp đồng đào tạo lái xe nhưng không do người học lái xe trực tiếp ký" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 37 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP;

- "Cơ sở đào tạo lái xe bố trí giáo viên không đủ tiêu chuẩn để giảng dạy" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 37 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

2. Cấp đổi lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe chưa đúng quy định cho 08 giáo viên của Trung tâm ĐTLX ô tô thuộc Công ty CPVT, DV&XD Bắc Kạn (các giáo viên có tên nêu trong biên bản thanh tra tại đơn vị) theo quy định tại Phụ lục III Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

3. Sửa chữa máy chủ của hệ thống quản lý GPLX tại Sở, cài đặt hệ điều hành, phần mềm theo hướng dẫn tại Công văn số 8530/BGTVT-TCCB ngày 15/12/2011 của Bộ GTVT về việc trang bị hệ thống thiết bị, bố trí cán bộ tiếp nhận, vận hành, ứng dụng hệ cơ sở dữ liệu quản lý GPLX.

4. Cập nhật đầy đủ các thông báo vi phạm của người lái xe vào Hệ thống thông tin GPLX do Tổng cục Đường bộ Việt Nam cung cấp theo quy định tại khoản 9 Điều 31 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

5. Lập biên bản giám sát các kỳ thi cấp chứng chỉ sơ cấp.

III. Đối với Sở GTVT Tuyên Quang

1. Chỉ đạo Thanh tra Sở GTVT Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính đối với Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang về lỗi "Cơ sở đào tạo lái xe đào

tạo không đúng nội dung, chương trình đào tạo theo quy định" quy định tại điểm c khoản 5 Điều 37 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

2. Điều chỉnh giảm lưu lượng đào tạo lái xe ô tô của Trường CDN Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang để phù hợp với số xe tập lái hiện có của đơn vị.

3. Bố trí thêm 01 máy chủ dự phòng phục vụ hệ thống quản lý GPLX theo Công văn số 8530/BGTVT-TCCB ngày 15/12/2011 của Bộ GTVT về việc trang bị hệ thống thiết bị, bố trí cán bộ tiếp nhận, vận hành, ứng dụng hệ cơ sở dữ liệu quản lý GPLX.

IV. Đối với Sở GTVT Ninh Bình

1. Đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp đổi thẻ sát hạch viên cho ông Ngô Xuân Thu để đảm bảo hạng xe được sát hạch trong thẻ sát hạch viên phù hợp với hạng GPLX hiện có của ông Ngô Xuân Thu.

2. Tăng cường tổ chức giám sát các kỳ sát hạch lái xe; yêu cầu Tổ giám sát thực hiện đầy đủ nội dung giám sát theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

3. Có kế hoạch tổ chức các kỳ sát hạch lái xe ô tô phù hợp để đảm bảo học viên trượt các khóa sát hạch có đủ thời gian tiếp tục ôn luyện; công khai đầy đủ các kỳ sát hạch lái xe trên trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại khoản 11 Điều 31 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

V. Đối với Sở GTVT Thanh Hóa

1. Đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp đổi thẻ sát hạch viên cho ông Lê Văn Hải để đảm bảo hạng xe được sát hạch trong thẻ sát hạch viên phù hợp với hạng GPLX hiện có của ông Lê Văn Hải.

2. Tăng cường tổ chức giám sát các kỳ sát hạch lái xe; yêu cầu tổ giám sát thực hiện đầy đủ nội dung giám sát và báo cáo kết quả giám sát theo quy định tại khoản 4 và khoản 7 Điều 26 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

3. Yêu cầu các CSĐTLX cơ giới đường bộ thực hiện gửi báo cáo 1 qua phần mềm quản lý GPLX về Sở đúng thời gian quy định tại điểm c khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

VI. Đối với Sở GTVT Nghệ An

1. Đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp đổi thẻ sát hạch viên cho ông Đặng Văn Tùng để đảm bảo hạng xe được sát hạch trong thẻ sát hạch viên phù hợp với hạng GPLX hiện có của ông Đặng Văn Tùng.

2. Thực hiện việc tiếp nhận các báo cáo 1, báo cáo 2 qua phần mềm quản lý GPLX đúng thời gian quy định tại điểm c khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

3. Kiểm tra, chấp thuận cho Trường CDN số 4 BQP, Trung tâm ĐTLX Công ty CP đầu tư và phát triển Miền Trung tiếp tục tổ chức tuyển sinh, đào tạo lái xe ô tô các hạng D, E khi cơ sở đào tạo lái xe có sân tập lái xe ô tô đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

4. Tăng cường tổ chức giám sát đột xuất kỳ sát hạch lái xe theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT.

VII. Đối với Sở GTVT Quảng Bình

1. Chỉ đạo Thanh tra Sở GTVT Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính:

TN

- Đối với Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp về lỗi "Cơ sở đào tạo lái xe đào tạo không đúng nội dung, chương trình theo quy định" quy định tại điểm c khoản 5 Điều 37 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP;

- Đối với Trường TCN Bình Minh Quảng Bình về lỗi "Không thực hiện việc ký hợp đồng đào tạo với người học lái xe theo quy định" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 37 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

2. Điều chỉnh giảm lưu lượng đào tạo của Trường CD kỹ thuật công nông nghiệp để phù hợp với số xe tập lái hiện có của đơn vị.

3. Yêu cầu Trường CD kỹ thuật Công nông nghiệp Quảng Bình thực hiện gửi báo cáo 1 qua phần mềm quản lý GPLX đúng thời gian quy định tại điểm c khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; thực hiện tiếp nhận báo cáo 1, báo cáo 2 của các CSĐTLX qua đường công văn đảm bảo chặt chẽ về thủ tục văn thư.

4. Chỉ đạo hội đồng sát hạch, tổ sát hạch lái xe không để số lượng người làm việc trong phòng sát hạch lý thuyết nhiều hơn quy định và đảm bảo kỳ sát hạch diễn ra nghiêm túc.

VIII. Đối với các Sở GTVT: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Quảng Bình

1. Tổ chức rút kinh nghiệm về các tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý đào tạo, sát hạch cấp GPLX cơ giới đường bộ.

2. Tăng cường kiểm tra công tác đào tạo hoặc thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm tra công tác đào tạo lái xe theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót trong công tác đào tạo, giáo vụ của các CSĐTLX.

3. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các CSĐTLX, TTSHLX được thanh tra thực hiện Kết luận này và các kiến nghị của Đoàn Thanh tra Bộ GTVT được nêu trong biên bản thanh tra tại các đơn vị.

4. Báo cáo Bộ GTVT (qua Thanh tra Bộ) kết quả thực hiện Kết luận này (bao gồm cả tổng hợp kết quả thực hiện của các CSĐTLX, TTSHLX) trước 30/5/2018.

IX. Đối với các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe: Tổ chức khắc phục ngay các tồn tại, thiếu sót trong công tác đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới đường bộ và thực hiện các yêu cầu của Đoàn Thanh tra Bộ GTVT được nêu trong biên bản thanh tra tại đơn vị.

Việc báo cáo, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh và chỉ đạo của Bộ GTVT về cuộc thanh tra này theo quy định của pháp luật về thanh tra./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ (để báo cáo);
- Trang thông tin Thanh tra (để đăng tải);
- Lưu: TTr, Hs ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA



Lê Thanh Hà